ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN
KHU VỰC TÂY NGUYÊN
**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**
**TỈNH ĐĂK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đắk Nông, ngày 11 tháng 11 năm 2023*

Số: 32/2023- ĐĐN/BT10

# DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
# TỪ NGÀY 11 ĐẾN NGÀY 20 THÁNG 11 NĂM 2023
# TRÊN PHẠM VI TỈNH ĐẮK NÔNG

**I. Tình hình khí tượng:**

**1. Tổng kết:** Trong 10 ngày qua thời tiết tỉnh Đắk Nông phổ biến: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn; chiều và tối có mưa rào và dông vài nơi đến rải rác, có ngày cục bộ có mưa vừa, mưa to.

So với TBNNCK: Nhiệt độ cao hơn; Bốc hơi, độ ẩm, số giờ nắng xấp xỉ; Lượng mưa biến động.

**2. Dự báo**: Trong 10 ngày tới, thời tiết tỉnh Đắk Nông: Ảnh hưởng rìa Tây Nam áp cao lạnh lục địa tăng cường trong thời kỳ đầu và giữa, thời kỳ cuối ổn định và suy yếu. Trên cao áp cao cận nhiệt đới ổn định và suy yếu.

Thời tiết phổ biến: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn; Thời kỳ đầu và giữa, chiều và tối có mưa rào và dông vài nơi đến rải rác, có ngày cục bộ mưa vừa, mưa to. Thời kỳ cuối có lúc có mưa nhỏ vài nơi. Mưa nhiều tập trung vào thời kỳ đầu và giữa. Gió Đông đến Đông Bắc cấp 2-3, có lúc cấp 4-5. Nhiệt độ cao hơn, lượng mưa xấp xỉ so với TBNNCTK.

**Dự báo nhiệt độ không khí và lượng mưa:**

**a. Khu vực các huyện phía Bắc và Đông Bắc tỉnh (Cư Jút, Krông Nô):**

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 23,5 - 25,5$^0$C; Thấp nhất: 19,0 - 22,0$^0$C; Cao nhất: 29,0 - 32,0$^0$C

- Lượng mưa phổ biến: 5 - 20mm, có nơi >30mm (TBNN: 28,3 - 32,3mm)

**b. Khu vực các huyện Giữa tỉnh (Đăk Mil, Đăk Song):**

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 21,5 - 23,5$^0$C; Thấp nhất: 17,0 - 20,0$^0$C; Cao nhất: 26,0 - 29,0$^0$C

- Lượng mưa phổ biến: 10 - 30mm, có nơi >50mm (TBNN: 25,5 - 35,4mm)

**c. Khu vực các huyện phía Nam tỉnh (Tuy Đức, Đăk Rlấp, Gia Nghĩa, Đăk Glong):**

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 22,5 - 24,5$^0$C; Thấp nhất: 17,0- 20,0$^0$C; Cao nhất: 29,0 - 32,0$^0$C

- Lượng mưa phổ biến: 20 - 40mm, có nơi >50mm (TBNN: 18,4 - 50,8mm)

**II. Tình hình thủy văn:**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

Trong 10 ngày qua: Mực nước trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) có xu thế dao động do chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ mực nước từ 1.05 – 2.25m.

**2. Dự báo, cảnh báo**

Trong 10 ngày tới: Mực nước trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) có xu thế dao động do chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa và mưa thượng nguồn. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện, với biên độ mực nước từ 1.40 – 2.30m.

**- Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo**: Các sông, suối nhỏ trên địa bàn tỉnh có khả năng xảy ra lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất trên sườn dốc, nền đất yếu, ngập úng các vùng trũng thấp.

**Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội**:

- Lũ quét, sạt lở đất, ngập úng có thể uy hiếp tính mạng con người, ô nhiễm nguồn nước, suy thoái môi trường, phá hủy nhà cửa, cầu, cống, vùi lấp đường giao thông, đất sản xuất, hoa màu, cây trồng, …, người dân khi lưu thông cần hạn chế và chú ý quan sát khi đi qua các khu vực có địa hình đất dốc, vùng ven các sông, suối, cầu tràn, cầu dân sinh, cầu tạm.

- Do ảnh hưởng không khí lạnh tăng cường, gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh có thể gây gãy đổ cây cối và các biển hiệu, hàng quán ven đường, tốc mái các công trình nhà ở cũng như công cộng. Bên cạnh đó trong mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét kèm gió mạnh có thể gây bị thương người và vật nuôi.

***Bản tin ban hành lúc 16h00' cùng ngày***

Bản tin tiếp theo được ban hành vào 16h00' ngày 21/11/2023

Dự báo viên: Phạm Thị Thanh Nhạn, Dương Trần Trúc Giang.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông;
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông;
- Đài PTTH tỉnh Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông;
- Các phòng tài nguyên 7 huyện, 1 Thành phố;
- Lưu đơn vị.

**GIÁM ĐỐC**

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**Nguyễn Ngọc Bình**

# PHỤ LỤC

## Phụ lục 1: Bảng số liệu khí tượng 10 ngày đầu tháng 11 năm 2023

| Yếu tố / Trạm | Nhiệt độ không khí (°C ) | | | | | Mưa | | Độ ẩm không khí (%) | | Số giờ nắng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Ttb | Txtb | Tntb | Tx | Tn | Lượng (mm) | Số ngày | Trung bình | Thấp nhất | Giờ |
| Cầu 14 | | | | | | 2,5 | 2 | | | |
| Đăk Nông | 24,3 | 31,2 | 21,0 | 32,6 | 20,0 | 28,4 | 5 | 84 | 49 | 52,0 |
| Đăk Mil | 23,3 | 28,3 | 20,8 | 29,5 | 20,2 | 55,6 | 5 | 84 | 57 | 59,6 |
| Đức Xuyên | | | | | | 1,6 | 1 | | | |
| Đăk Mâm | | | | | | 17,6 | 3 | | | |
| Đắk Drông | | | | | | 11,4 | 3 | | | |
| Nâm N'Jang | | | | | | 68,4 | 5 | | | |
| Quảng Khê | | | | | | 79,4 | 4 | | | |
| Kiến Đức | | | | | | 98,4 | 10 | | | |
| Đăk Ngo | | | | | | 231,8 | 10 | | | |
| ĐắkBukSo | | | | | | 71,6 | 5 | | | |

## Phụ lục 2: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

| Sông | Trạm | Yếu tố | Thực đo 10 ngày qua | | | Dự báo | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | 5 ngày đầu | | | 5 ngày cuối | | | Đặc trưng 10 ngày | | |
| | | | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất |
| Đắk Nông | Đăk Nông | H (cm) | 58894 | 58905 | 58880 | 58880 | 58900 | 58870 | 58880 | 58905 | 58865 | 58880 | 58905 | 58865 |
| | | Q ($m^3/s$) | 55 | 59.5 | 49.0 | 49.0 | 57.5 | 45.0 | 49.0 | 59.5 | 43.5 | 49.0 | 59.5 | 43.5 |
| EaKrông | Cầu 14 | H (cm) | 30266 | 30291 | 30188 | 30265 | 30300 | 30170 | 30270 | 30300 | 30160 | 30267 | 30300 | 30160 |
| | | Q ($m^3/s$) | 396 | 502 | 241 | 393 | 572 | 218 | 410 | 572 | 207 | 400 | 572 | 207 |
| Krông Nô | Đức Xuyên | H (cm) | 42145 | 42230 | 42004 | 42170 | 42240 | 42040 | 42180 | 42250 | 42020 | 42175 | 42250 | 42020 |
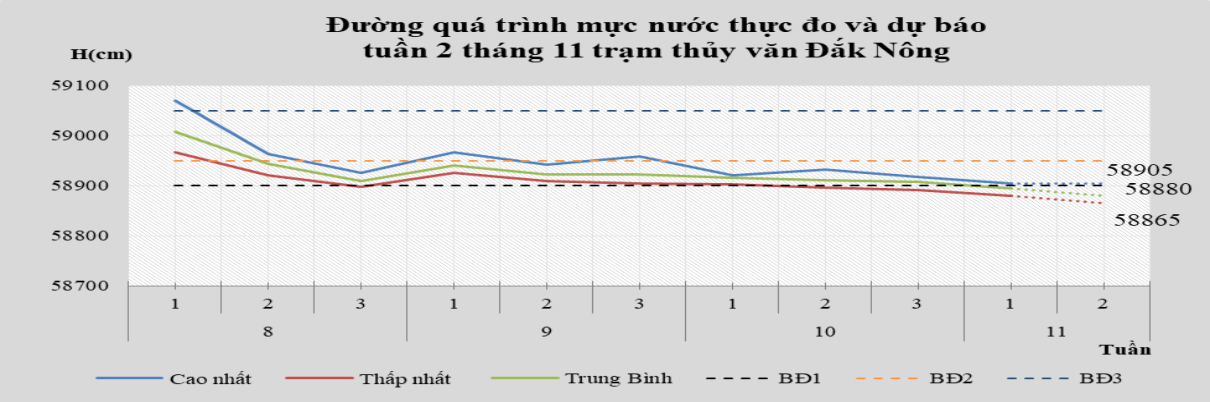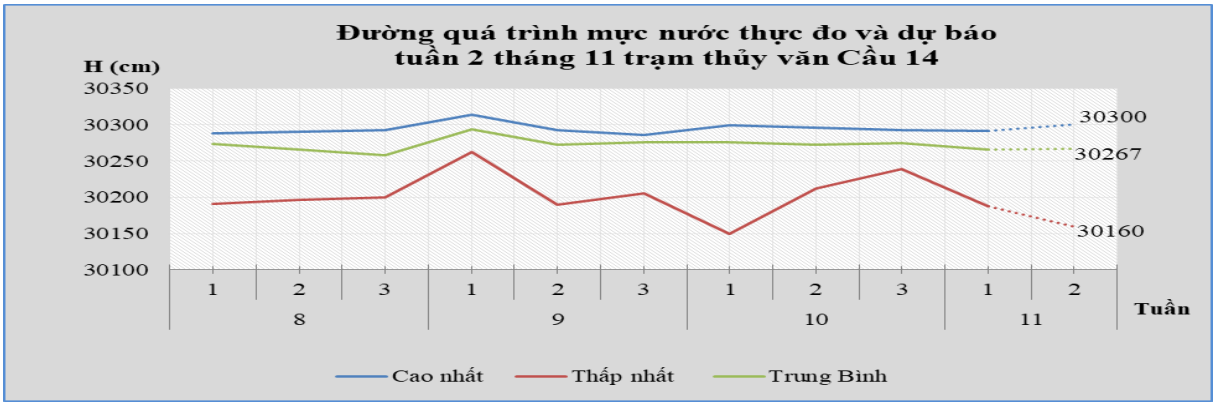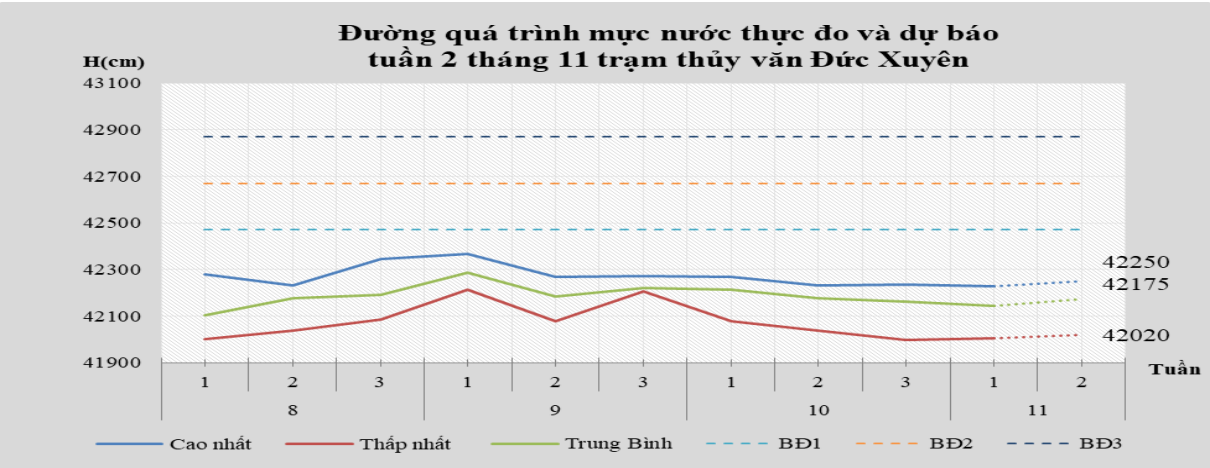
## Phụ lục 3: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm